

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HS-ST

Ngày 29 - 06 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhung và ông Đường Ngọc Đại;

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/TLST - HS ngày 07 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2021/HSST- QĐ ngày 04 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2021/HSST- QĐ ngày 22 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Đàm Thị Thúy Đ, sinh ngày 16/6/1977, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký HKTT và trú tại: Tổ x, phường Đ, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Giáo viên; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt nam, ngày 07/4/2021 đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; con ông Đàm Văn A và con bà Lê Thị Đ; có chồng và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/11/2020 đến ngày 16/11/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt.

*Nguyên đơn dân sự: Trường Mầm non Đ

Địa chỉ: Phường Đ, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị V- Chức vụ phó hiệu trưởng Trường Mầm non Đ; Địa chỉ: Thôn C, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị H, sinh năm 1989, có mặt;

Địa chỉ: Thôn X, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc;

*Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1992, vắng mặt;

-Chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1986, có mặt;

-Chị Đặng Thị Thu H1, sinh năm 1987, có đơn xin vắng mặt

-Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1989, vắng mặt;

-Chị Lìm Thị C, sinh năm 1987, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 10/11/2020 tại Trường Mầm non Đ, khi Đàm Thị Thúy Đ đi qua phòng làm việc của chị Lê Thị H là nhân viên y tế, kiêm thủ quỹ của Trường Mầm non Đ, Đ thấy cửa phòng mở và bên trong phòng không có người nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong tủ của chị H. Đàm Thị Thúy Đ đi vào phòng làm việc của chị H, dùng 01 chiếc chìa khóa Việt Tiệp (là chìa khóa tủ của Đ) mở khóa cánh tủ bên phải chiếc tủ gỗ 02 cánh, cánh bên trái lắp gương, cánh bên phải bằng gỗ, kê ở góc bên trái phòng làm việc tính theo hướng từ ngoài vào trong. Đàm Thị Thúy Đ lục soát, trộm cắp 300.000đ gồm 06 tờ tiền mệnh giá 50.000đồng trong chiếc ví của chị H, Đ cất tiền vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, sau đó để lại chiếc ví vào vị trí cũ và khóa cánh cửa tủ lại như ban đầu rồi quay lại phòng mình làm việc.

Khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày 10/11/2020, Đàm Thị Thúy Đ nhìn thấy chị Lê Thị H đi xe máy ra khỏi trường, đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày vẫn không thấy chị H quay về, nên Đ tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tiền để trong tủ của chị H. Khoảng 15 giờ 05 phút cùng ngày Đ đi sang phòng làm việc của chị H (cửa phòng mở), Đ tiếp tục dùng chiếc chìa khóa Việt Tiệp lúc sáng Đ đã sử dụng để mở tủ trộm cắp tiền của chị H. Đàm Thị Thúy Đ mở cánh tủ rồi trộm cắp 01 tập tiền được buộc bằng dây chun gồm các mệnh giá 500.000đồng, 200.000đồng và 100.000đồng; Đàm Thị Thúy Đ mang tập tiền từ trong tủ gỗ đem ra ngoài bờ tường cửa sổ cách tủ gỗ trộm cắp khoảng 01 mét, Đ dùng hai tay gỗ, xếp tập tiền cho gọn gàng để tiện cất giấu vào túi quần. Khi Đ đang cầm tập tiền trên tay chưa kịp cất giấu vào túi quần của Đ, thì bị chị Nguyễn Thị Thúy A là kế toán cũ của nhà trường phát hiện, chị A hô to: “Chị Đ, sao chị lại mở tủ của Hường, sao lại lấy tiền của Hường”. Thấy bị phát hiện, Đàm Thị Thúy Đ liền cầm tập tiền vừa trộm cắp được để lại vị trí cũ trong tủ và khóa cánh tủ lại như ban đầu.

Sau khi vụ việc xảy ra, chị Lê Thị H thủ quỹ của trường và bà Lê Thị Thu H2 - Hiệu trưởng Trường Mầm non Đ đã có đơn trình báo Công an phường Đồng Xuân đến lập biên bản, thu giữ vật chứng của vụ án bao gồm:

Tập tiền Đàm Thị Thúy Đ vừa trộm cắp gồm: 70 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ, 228 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 14 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, tổng số = 82.000.000đồng (Tám mươi hai triệu đồng); 01 chìa khóa nhãn hiệu Việt Tiệp mà Đàm Thị Thúy Đ đã sử dụng mở khóa tủ gỗ tại phòng làm việc của chị Lê Thị H để trộm cắp tiền.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã thu thập được 02 chiếc USB, trong đó có chứa tập tin video ghi lại hành vi trộm cắp của bị cáo Đ, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại Kết luận giám định số: 3007/KLGD và 3008/KLGD ngày 27/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Trích xuất được 11 (Mười một) ảnh nhận dạng và diễn biến của những người xuất hiện trên tập video gửi giám định, chi tiết được thể hiện trong 01 (Một) bản ảnh giám định. Kèm theo kết luận giám định 01(Một) bản ảnh giám định”.

Ngày 20/1/2021 Cơ quan điều tra đã cho bị cáo Đ thực nghiệm điều tra, dùng chiếc chìa khóa Việt Tiệp mà Đ đã mở tủ trộm cắp tiền của chị H, để mở chiếc tủ cá nhân của Đ; kết quả chiếc chìa khóa nêu trên mở được cánh tủ cá nhân của Đ.

*Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

Tạm giữ tại hiện trường vụ án là 82.000.000đồng, Đàm Thị Thúy Đ tự nguyện nộp 300.000đồng để khắc phục hậu quả.

Quá trình điều tra, xác định số tiền nêu trên là tài sản hợp pháp của Trường Mầm non Đ giao cho chị Lê Thị H là thủ quỹ quản lý. Ngày 13/11/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 82.300.000đồng cho người đại diện của Trường Mầm non Đ. Nay Trường Mầm non Đ không có đề nghị gì.

Tạm giữ 01 chiếc chìa khóa Việt Tiệp mà Đàm Thị Thúy Đ đã sử dụng để mở khóa tủ gỗ tại phòng làm việc của chị Lê Thị H trộm cắp tiền ngày 10/11/2020. Quá trình điều tra, xác định chiếc chìa khóa trên là chìa khóa tủ của Trường Mầm non Đ đã giao cho Đ sử dụng tại phòng làm việc. Cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện của Trường Mầm non Đ. Nay Trường Mầm non Đ không có yêu cầu gì.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đàm Thị Thúy Đ hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 27/CT - VKSPY ngày 07 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Đàm Thị Thúy Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Đ; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm

tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử : Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 05 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ; trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng không đặt ra xem xét; bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đàm Thị Thúy Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của nguyên đơn dân sự, của người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ trộm cắp, Bản ảnh hiện trường, Kết luận giám định, Bản ảnh giám định, Biên bản niêm phong đồ vật, Biên bản giao nhận đồ vật và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 15 giờ 10 phút ngày 10/11/2020 tại Trường Mầm non Đ, thuộc tổ 1, phường Đồng Xuân, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc Đàm Thị Thúy Đ là giáo viên của Trường Mầm non Đồng Xuân đã có hành vi mở cửa tủ tại phòng làm việc của chị Lê Thị H là nhân viên y tế, kiêm thủ quỹ của trường để trộm cắp số tiền 82.300.000đ (Tám mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng) của Trường Mầm non Đ.

Hành vi nêu trên của Đàm Thị Thúy Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như sau:

1. “Người nào trộm cắp tài sản của người khác

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm:

.....

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”.

[3] Hành vi trên của bị cáo Đàm Thị Thúy Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy cần phải đưa ra để xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Đ là giáo viên của Trường Mầm non Đ, từ năm 2017. Nhưng bị cáo không làm chủ được bản thân, không kìm chế được lòng tham của mình nên đã trộm cắp tài sản của chính nơi mình đang công tác. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản trộm cắp đã thu hồi ngay, khắc phục hậu quả trả lại nguyên đơn dân sự. Hơn nữa trong quá trình công tác 04 năm liền bị cáo được tặng danh hiệu lao động tiên tiến; bị cáo có mẹ là bà Lê Thị Độ được chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc tặng Bằng khen, vì đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đại diện của nguyên đơn dân sự Trường Mầm non Đ nơi bị cáo công tác, chị Lê Thị H người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần mở lượng khoan hồng của Nhà nước để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh và làm rõ tại phiên tòa, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự:

Số tiền bị cáo trộm cắp ngày 10/11/2020 là 82.300.000đồng (Tám mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng) đã thu hồi ngay; 01 chiếc chìa khóa Việt Tiệp là công cụ bị cáo Đ sử dụng để mở khóa tủ gỗ trộm cắp tiền; quá trình điều tra, xác định làm rõ số tiền 82.300.000đồng và chiếc chìa khóa Việt Tiệp trên là của Trường Mầm non Đ. Ngày 13/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại cho Trường Mầm non Đ; nay đại diện của trường không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đàm Thị Thúy Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đàm Thị Thúy Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đàm Thị Thúy Đ 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù; cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đàm Thị Thúy Đ cho Ủy ban nhân dân Phường Đ, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Đàm Thị Thúy Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc
- Viện kiểm sát thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án thành phố Phúc Yên;
- UBND phường Đ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Thúy